

Phụ lục IV  
**NGÀNH VÀ CHUYÊN NGÀNH**  
**ĐỐI TƯỢNG VÀ THỦ TỤC TUYỂN SINH HỆ ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TỪ TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG LÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC – HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC**

1. Ngành và chuyên ngành tuyển sinh

Mã chuyên ngành	Tên ngành và chuyên ngành	Mã chuyên ngành	Tên ngành và chuyên ngành
<b>1. Ngành Quản trị kinh doanh (mã ngành 52340101), gồm các chuyên ngành:</b>			
15.01	Thương mại quốc tế	15.04	Quản trị chất lượng
15.02	Quản trị kinh doanh tổng hợp	15.05	QTKD quốc tế
15.03	Quản trị doanh nghiệp	15.06	QTKD thương mại
<b>2. Ngành Tài chính – Ngân hàng (mã ngành 52340201), gồm các chuyên ngành:</b>			
15.07	Tài chính doanh nghiệp	15.10	Ngân hàng
15.08	Tài chính công	15.11	Bảo hiểm
15.09	Tài chính quốc tế		
<b>3. Ngành Kế toán (mã ngành 52340301), gồm các chuyên ngành:</b>			
15.12	Kế toán tổng hợp		
<b>4. Hệ thống thông tin (mã ngành 52340405), gồm các chuyên ngành:</b>			
15.13	Tin học Kinh tế	15.14	Hệ thống thông tin quản lý

Ghi chú: Mã ngành được ghi đúng theo thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27/04/2010 của Bộ Giáo dục Đào tạo Ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học; Mã chuyên ngành chỉ là mã quy ước trong tuyển sinh VLVH.

2. Đối tượng và thủ tục tuyển sinh:

**Đối tượng và điều kiện dự thi**

Công dân Việt Nam được thủ trưởng cơ quan, đơn vị xác nhận và giới thiệu dự tuyển vào chuyên ngành (ghi tại mục III.1), phương thức học (ghi tại mục III.2) và có đủ các điều kiện sau:

a) Đã có bằng Cao đẳng chuyên nghiệp, danh hiệu cử nhân cao đẳng đúng với ngành và chuyên ngành đăng ký học do các trường Đại học, cao đẳng thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân đã có báo cáo tự đánh giá và triển khai kiểm định chất lượng theo tiến độ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cấp, hoặc Bằng tốt nghiệp của các trường nước ngoài, trường nước ngoài hoạt động hợp pháp ở Việt Nam thì văn bằng phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục (theo quyết định số 77/2007/QĐ-BGDĐT ngày 20/12/2007 Ban hành quy định về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở nước ngoài cấp). Hoặc thí sinh có bằng tốt nghiệp Cao đẳng các ngành trong khối kinh tế đã học qua chương trình chuyển đổi sau do Trường tổ chức và cấp chứng chỉ của ngành nào được dự thi vào ngành đó.

TT	Chuyển đổi sang chuyên ngành	Học phần			Tổng ĐVHT
		Kiến thức cơ sở ngành	Kiến thức bổ trợ	Kiến thức ngành và chuyên ngành	
1	Quản trị kinh doanh tổng hợp	Quản trị học (3 ĐVHT)	Quản trị chiến lược (3 ĐVHT)	- Quản trị kinh doanh (3 ĐVHT) - Quản trị SX & tác nghiệp (3 ĐVHT)	12

TT	Chuyển đổi sang chuyên ngành	Học phần			Tổng ĐVHT
		Kiến thức cơ sở ngành	Kiến thức bổ trợ	Kiến thức ngành và chuyên ngành	
2	Quản trị doanh nghiệp	Quản trị học (3 ĐVHT)	Quản trị chiến lược (3 ĐVHT)	- Quản trị doanh nghiệp (3 ĐVHT) - Quản trị sản xuất và tác nghiệp (3ĐVHT)	12
3	Quản trị kinh doanh quốc tế	Quản trị học (3 ĐVHT)	Kinh tế quốc tế (3ĐVHT)	- Kinh doanh quốc tế (3ĐVHT) - Nghiệp vụ ngoại thương (3ĐVHT)	12
4	Quản trị kinh doanh thương mại	Quản trị học (3 ĐVHT)	Thương mại quốc tế (3ĐVHT)	- Kinh tế thương mại (3ĐVHT) - Quản trị DN thương mại (3ĐVHT)	12
5	Tài chính doanh nghiệp	Nguyên lý kế toán (3 ĐVHT)	Thuế (3 ĐVHT)	- Lý thuyết tài chính tiền tệ (3ĐVHT) - Tài chính doanh nghiệp (3 ĐVHT)	12
6	Ngân hàng	Nguyên lý kế toán (3 ĐVHT)	Kế toán các tổ chức tín dụng (3 ĐVHT)	- Lý thuyết tài chính tiền tệ (3ĐVHT) - Ngân hàng thương mại (3 ĐVHT)	12
7	Kế toán	Nguyên lý thống kê (3ĐVHT)	Quản trị doanh nghiệp (3ĐVHT)	- Nguyên lý kế toán (3 ĐVHT) - Kiểm toán căn bản (3 ĐVHT)	12
8	Tin học kinh tế; HTTT quản lý	Nhập môn HTTT quản lý (3ĐVHT)	Nhập môn toán rời rạc (3ĐVHT)	- Nhập môn kỹ thuật lập trình (3ĐVHT) - Nhập môn cơ sở dữ liệu (3ĐVHT)	12

b) Có đủ sức khoẻ theo học, không mắc bệnh truyền nhiễm, tâm thần

c) Nộp hồ sơ đúng quy định, đúng thời hạn; Nộp đủ lệ phí tuyển sinh, tự nguyện thực hiện đầy đủ nội quy, quy chế về tuyển sinh và quá trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của trường

d) Không vi phạm luật và pháp luật của Nhà nước.

## 2) Thủ tục hồ sơ thi tuyển sinh

### (1) Hồ sơ gồm có :

a) Phiếu đăng ký dự thi (Trường in và phát hành theo mẫu của Bộ GD&ĐT) được thủ trưởng cơ quan, đơn vị xác nhận trong thời gian 6 tháng tính đến ngày thi tuyển;

b) 04 ảnh chân dung cỡ 3x4 cm trong thời hạn 6 tháng tính từ ngày chụp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi; có ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh ở mặt sau ảnh.

c) Bản chính và Bản sao hợp lệ Bằng tốt nghiệp Cao đẳng; bản chính và bản sao hợp lệ bằng điểm kèm theo (bản chính kiểm tra xong Trường sẽ trả lại ngay cho thí sinh);

d) 02 phong bì dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh (Trường dùng phong bì này để gửi giấy báo thi, giấy báo kết quả thi cho thí sinh, vì vậy thí sinh cần ghi rõ, đầy đủ địa chỉ theo quy định của bưu điện)

Tất cả giấy tờ đựng trong phong bì cỡ 25x35cm (theo mẫu thống nhất do Trường phát hành)

Trường không nhận hồ sơ nộp không đúng thời hạn, thiếu 1 trong các giấy tờ, thủ tục quy định tại các điểm a, b, c, d ở trên, như: không đúng đối tượng tuyển sinh, chưa có văn bằng hoặc văn bằng chính không đúng mẫu do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát hành, phô tô lại mẫu hồ sơ, khai không đầy đủ các nội dung, tẩy xoá các nội dung, viết thêm sau khi đã được đơn vị xác nhận, văn bằng tẩy chữa, đập xoá, không rõ ràng, không rõ nguồn gốc cấp phát...

Thí sinh dự tuyển tại các đơn vị phối hợp đào tạo phải nộp 2 bộ hồ sơ giống hệt nhau đúng quy định, nộp tại đơn vị phối hợp đào tạo theo thời gian do Trường và đơn vị phối hợp đào tạo thông nhất quy định.

Thí sinh có đầy đủ các điều kiện quy định tại thông báo này được dự thi (gọi chung là đủ điều kiện dự thi). Trường sẽ có giấy báo thi, trước ngày thi 15 ngày.

(2) Môn thi và hình thức thi tuyển sinh:

a) Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng sau thời hạn 36 tháng kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ phải dự thi 3 môn: Một môn cơ bản, một môn cơ sở ngành và một môn chuyên ngành (môn thi cụ thể của từng ngành xem phụ lục kèm theo) do Trường ra đề thi. Hình thức thi tự luận, thời gian thi mỗi môn là 180 phút

TT	Ngành	Chuyên ngành	Môn cơ bản	Môn cơ sở ngành	Môn chuyên ngành
1	Kinh tế	Quản lý kinh tế	Toán cao cấp	Tài chính tiền tệ	Vai trò nhà nước trong nền kinh tế
2	Quản trị kinh doanh	1. Quản trị kinh doanh tổng hợp	Toán cao cấp	Quản trị học	Quản trị kinh doanh
		2. Quản trị kinh doanh thương mại	Toán cao cấp	Quản trị học	Kinh tế thương mại
		3. Quản trị nhân lực	Toán cao cấp	Quản trị học	Kinh tế nguồn nhân lực
3	Tài chính Ngân hàng	1. Ngân hàng	Toán cao cấp	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Ngân hàng Thương mại
		2. Tài chính doanh nghiệp	Toán cao cấp	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Tài chính doanh nghiệp

TT	Ngành	Chuyên ngành	Môn cơ bản	Môn cơ sở ngành	Môn chuyên ngành
4	Kế toán	Kế toán tổng hợp	Toán cao cấp	Nguyên lý kế toán	Kiểm toán căn bản
5	Hệ thống thông tin	Tin học kinh tế	Toán cao cấp	Nhập môn HTTT quản lý	Nhập môn cơ sở dữ liệu
6	Khoa học máy tính	Công nghệ thông tin	Toán cao cấp	Nhập môn HTTT quản lý	Nhập môn cơ sở dữ liệu

b) Người có bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp chưa đủ 36 tháng kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp tính đến ngày nộp hồ sơ phải dự thi các môn : Toán, Vật lý và Hóa học; Hình thức thi tự luận , thời gian thi mỗi môn là 180 phút

Trường và đơn vị phối hợp đào tạo có tổ chức ôn các môn thi tuyển sinh cho thí sinh.

### 3. Thí sinh trúng tuyển

Căn cứ vào: chỉ tiêu; số lượng thí sinh dự thi, chất lượng thi tuyển sinh và những vấn đề liên quan khác, Trường sẽ quyết định điểm chuẩn cho kỳ thi.

Thí sinh có đủ điều kiện dự thi, thi đủ 3 môn theo quy định thuộc diện xét tuyển.

Thí sinh thuộc diện xét tuyển sẽ được trường thông báo kết quả thi.

Thí sinh thuộc diện xét tuyển đạt điểm chuẩn quy định thì được trúng tuyển kỳ thi. **Điểm chuẩn tối thiểu (tổng điểm 3 môn thi) là 12,0 điểm trong đó không có môn nào bị điểm 0 (không).** Đối với thí sinh dự thi các môn chuyên môn, môn chuyên cơ sở ngành và môn chuyên ngành phải đạt từ 5 điểm trở lên.

Thí sinh trúng tuyển đến nhập học và học tập theo đúng kế hoạch đào tạo của trường.

Filename: Phụ lục IV\_CD\_ Năm 2014\_BC.doc  
Directory: G:\Van ban tuyen sinh nam 2014  
Template: C:\Documents and Settings\Administrator\Application  
Data\Microsoft\Templates\Normal.dot  
Title: Phụ lục I  
Subject:  
Author: User  
Keywords:  
Comments:  
Creation Date: 2/28/2014 3:54:00 PM  
Change Number: 2  
Last Saved On: 2/28/2014 3:54:00 PM  
Last Saved By: User  
Total Editing Time: 4 Minutes  
Last Printed On: 3/2/2014 9:12:00 PM  
As of Last Complete Printing  
Number of Pages: 4  
Number of Words: 1,195 (approx.)  
Number of Characters: 6,814 (approx.)